

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 29NS/QNS/2025

**SỮA ĐẬU NÀNH
FAMI GREEN SOY
RẤT ÍT ĐƯỜNG(**)**

2025



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 29NS/QNS/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616.

Fax: 0255 3822843

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI GREEN SOY RẤT ÍT ĐƯỜNG ()**

2. Thành phần:

- Dịch nghiền từ đậu nành hạt 96,2% (nước, đậu nành hạt), đường (3,5%), chất ổn định (471, 407, 500(ii)), hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, muối ăn.
- Có chứa đậu nành.
- Sử dụng đậu nành hạt chọn lọc, không biến đổi gen (Non-GMO).
- Không sử dụng chất bảo quản.

(**) Giảm 40% lượng đường so với Sữa đậu nành Fami Nguyên Chất ít đường.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 06 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì sản phẩm.

Ngày sản xuất (NSX): 06 tháng trước HSD.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích thực: 180 ml/hộp và 1 lít/hộp.
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ).

4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của: Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (ký hiệu A).

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Thông tư của các Bộ, ngành:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn Quốc gia số:

- TCVN 12443:2018- Sửa đậu nành.

4. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 29:2025/NS-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 01 năm 2025 *take*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN *me*



TỔNG GIÁM ĐỐC

thư anh

Võ Thành Dàng



RẤT ÍT ĐƯỜNG^(*) FAMI GREEN SOY

RẤT ÍT ĐƯỜNG^(*)

HSD / EXP

HSD / EXP



Loại dầu trước khi sử dụng



vinasoy
SỮA ĐẬU NÀNH
Fami
GREEN SOY

vinasoy
SỮA ĐẬU NÀNH
Fami
GREEN SOY

- 3 KHÔNG**
- ✓ Không chất bảo quản
 - ✓ Không Cholesterol
 - ✓ Không biến đổi gen



Tim hiệu về sản phẩm và công nghệ NGHIÊN NGUYỄN HẠT

RẤT ÍT ĐƯỜNG^(*)

BẢO VỆ CÁC DƯỠNG CHẤT BÊN TRONG BAO BÌ HỘP GIẤY

Hộp giấy bạn đang cầm trên tay được sản xuất từ các nguyên liệu an toàn giúp bảo vệ Sữa đậu nành bên trong không bị tác động bởi các vi sinh vật và ngăn cản các yếu tố bên ngoài như không khí, ánh sáng xâm nhập vào mà không cần thêm bất kỳ chất bảo quản nào.

Thành phần: Dịch nghiền từ đậu nành hạt 96,2% (nước, đậu nành hạt, đường (3,5%), chất ổn định (471, 407, 500(v)), hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, muối ăn.
Sản phẩm có chứa đậu nành.
() Giảm 40% lượng đường so với Sản phẩm sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường.**



NEW

ĐAM THỰC VẬT
100%
CHẤT XƠ TỰ NHIÊN

OMEGA 3-6-9 tự nhiên

Sữa Đậu Nành Fami Green Soy

RẤT ÍT ĐƯỜNG^(*)

Thể tích thực: 180 ml

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml

Năng lượng	43 kcal	Carbohydrat	4,1 g
Chất đạm	2,5 g	Đường tổng số	3,9 g
Chất béo	1,4 g	Chất xơ	1100 mg
Chất béo bão hòa	0,3 g	Natri	33 mg
Cholesterol	0 mg		

1 hộp chứa 2100 mg Omega 3-6-9

Chất xơ và Omega 3-6-9 tự nhiên sẵn có trong hạt đậu nành.

- NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH**
- Bảo quản nơi khô mát.
 - HSD: Xem trên hộp. NSX: 06 tháng trước HSD.
 - Nên dùng 2-3 hộp mỗi ngày.
 - Chỉ sử dụng trong vòng 02 giờ sau khi mở hộp.
 - Thành phần dinh dưỡng có thể bị lãng hoặc có bèo trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2023 - Ngành Sữa Đậu Nành.
Sản phẩm của: **NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINA SOY**
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
CSBP số: 29NS/2025/2025
Sở xuất xứ Việt Nam: www.vinasoy.com Hotline: 1800 6020

- 3 KHÔNG**
- ✓ Không chất bảo quản
 - ✓ Không Cholesterol
 - ✓ Không biến đổi gen

Tim hiệu về sản phẩm và công nghệ NGHIÊN NGUYỄN HẠT

Hạng mục: Bao bì brik Fami Green Soy AOP7 - Rất ít đường
Ngày thực hiện: 13/01/2025
Mã số TK: GL36H-AOP7-130125

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
VINA SOY
CHI NHÁNH CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐƯỜNG
QUẢNG NGÃI
TP. QUẢNG NGÃI, QUẢNG NGÃI

Huỳnh Sơn Hải

Chỉ xoay nắp từ trên xuống

TRUNG QUỐC

100% BẢO AN

100% BẢO AN

Chỉ xoay nắp từ trên xuống

FAMI GREEN SOY RẤT ÍT ĐƯỜNG**

100% BẢO AN

Chỉ xoay nắp từ trên xuống

Chỉ xoay nắp từ trên xuống

TRUNG QUỐC

100% BẢO AN

100% BẢO AN

Chỉ xoay nắp từ trên xuống

NEW

Vinasoy

SOY MILK

Fami

GREEN SOY

Technology

WHOLESUME SOY

From Europe

PLANT PROTEIN

100%

DIETARY FIBER

Natural OMEGA 3-6-9

Fami Green Soy Soy Milk

Net content: 1 litre

LESS SUGAR**

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml

Năng lượng	43 kcal
Chất đạm	2,5 g
Chất béo	1,4 g
Chất béo bão hòa	0,3 g
Cholesterol	0 mg
Carbohydrat	4,1 g
Đường tổng số	3,9 g
Chất xơ	1100 mg
Natri	33 mg

1 hộp chứa 11666 mg Omega 3-6-9

Chất xơ và Omega 3-6-9 tự nhiên sản có trong hạt đậu nành.

NGON HƠN KHÍ UỐNG LẠNH

- Bảo quản nơi khô mát.
- HSD: Xem trên hộp. NSX: 06 tháng trước HSD.
- Nên dùng 2-3 khẩu phần mỗi ngày (180 ml/hẩu phần).
- Sau khi mở nắp hộp, đậy kín, bảo quản trong tủ lạnh (4-10°C). Sử dụng trong vòng 3 ngày kể từ khi mở nắp.
- Thành phần dinh dưỡng có thể bị lắng hoặc có bọt trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi, lắc đều trước khi sử dụng.

Thành phần: Dịch nghiền từ đậu nành hạt 96,2% (nước, đậu nành hạt), đường (3,5%), chất ổn định (471, 407, 500(i)), hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, muối ăn.

Sản phẩm có chứa đậu nành.

8 934614 031421

NEW

Vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

GREEN SOY

Công nghệ

NGHIÊN NGUYÊN HẠT

đột phá từ Châu Âu

ĐAM THỰC VẬT

100%

CHẤT XƠ TỰ NHIÊN

OMEGA 3-6-9 tự nhiên

Sữa Đậu Nành Fami Green Soy

RẤT ÍT ĐƯỜNG**

Thể tích thực: 1 lít

NEW

Vinasoy

SOY MILK

Fami

GREEN SOY

Technology

WHOLESUME SOY

from Europe

PLANT PROTEIN

100%

DIETARY FIBER

Natural OMEGA 3-6-9

Fami Green Soy Soy Milk

Net content: 1 litre

LESS SUGAR**

TRON VÊN DƯỠNG CHẤT TỰ NHIÊN

Từ những hạt đậu nành chọn lọc, Fami Green Soy giữ trọn dưỡng chất tự nhiên từ đậu nành nhờ công nghệ nghiền nguyên hạt đột phá mang đến dòng sữa sánh mịn, thơm ngon, cung cấp Omega 3-6-9, đạm thực vật, và chất xơ tự nhiên, tốt cho sức khỏe. Fami Green Soy tự hào đạt giải thưởng quốc tế Technology Innovation tại World Plant-based Innovation Awards 2024.

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản/ No preservatives
- ✓ Không Cholesterol/ No Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen/ Non-GMO

Tim hiểu thêm về sản phẩm

(**) Giảm 40% lượng đường so với Sản phẩm sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel Division - Household Panel - Thành thị 4 thành phố chính và nông thôn Việt Nam - Cả năm 2023 - Ngành Sữa Đậu Nành.

SẢN PHẨM CỦA:

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY

Chi nhánh công ty Cổ Phần Đường Quảng Ngãi

02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Sản xuất tại Việt Nam

www.vinasoy.com

Hotline: 1800 6020

CBSP số: 29NS/QNS/2025

Hạng mục: Bao bì 1L Fami Green Soy - Rất ít đường
 Ngày thực hiện: 14/11/2024
 Mã số TK: GL10H-141124

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 4300205943-019-C.T.1

VIỆT NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

TP. QUẢNG NGÃI, QUẢNG NGÃI

Nguyễn Sơn Hải



AR-25-VD-001181-01-VI / EUVNHC-00312146- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196869

Mã số Eol : 005-32410-382404

Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)

Mã lô: 041224-144A

NSX/HSD: 051224/050625

Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu : 28/12/2024

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025

Thời gian thử nghiệm : 28/12/2024 - 02/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	ISO 15213-2:2023	<1
2	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ ml	AOAC 975.55	<1
3	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ ml	EVN-R-RD-3-TP-3744 (2024) (Ref. ISO 16266:2006)	<1
4	VD0G7 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	<1
5	VD6XM VD (a) <i>Fecal streptococci</i>	cfu/ ml	CMMEF - tái bản lần thứ 5 2015 (APHA) – Chương 10	<1
6	VD0G4 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	<1
7	VD385 VD (a) Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	<1
8	VD344 VD (a) Coliforms	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	<1

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh
Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196870

Mã số Eol : 005-32410-382405
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
Mã lô : 041224-144A
NSX/HSD: 051224/050625
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024 - 31/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2501200879

Mã số mẫu : 743-2025-00013651

Mã số Eol : 005-32410-396749
 Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
 Mã lô: 041224-144A
 NSX/HSD: 051224/050625
 Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
 Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
 Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024- 03/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196871

Mã số Eol : 005-32410-382406
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
Mã lô: 041224-144A
NSX/HSD: 051224/050625
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024 - 03/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD30B VD (a) Natri benzoat	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD2C7 VD (a) Benzoic acid	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



AR-25-VD-001183-01-VI / EUVNH-00312146- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196872

Mã số Eol : 005-32410-382407
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
Mã lô : 041224-144A
NSX/HSD: 051224/050625
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024 - 30/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD290 VD (a) Sulfur dioxide (SO ₂)	mg/ l	AOAC 990.28	Không phát hiện (LOD=3)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



AR-25-VD-001184-01-VI / EUVNHC-00312146- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196873

Mã số Eol : 005-32410-382408
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
Mã lô : 041224-144A
NSX/HSD: 051224/050625
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024 - 02/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
2	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
3	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sacs Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacs Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacs Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sacs-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacs Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacs Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



AR-25-VD-014451-01-VI / EUVNHC-00316867- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2501200879

Mã số mẫu : 743-2025-00013652

Mã số Eol : 005-32410-396750
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
Mã lô: 041224-144A
NSX/HSD: 051224/050625
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng chứa trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024- 03/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
2	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196874

Mã số Eol : 005-32410-382409
Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
Mã lô: 041224-144A
NSX/HSD: 051224/050625
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 29/12/2024 - 30/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD77L VD Định tính GMO: CAMV 35S promoter (35S) (LOD=0.1%)		EVN-R-RD-3-TP-3892 (2019) (Ref. GMO Screen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện (LOD=0.1)
2	VD77L VD Định tính GMO: Terminator NOS (tNOS) (LOD=0.1%)		EVN-R-RD-3-TP-3892 (2019) (Ref. GMO Screen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện (LOD=0.1)

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2412261005

Mã số mẫu : 743-2024-00196875

Mã số Eol : 005-32410-382410
 Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường(**)
 Mã lô: 041224-144A
 NSX/HSD: 051224/050625
 Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
 Ngày nhận mẫu : 28/12/2024 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 03/01/2025
 Thời gian thử nghiệm : 30/12/2024 - 02/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VDN9M VD (a) Glufosinate- Ammonium	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.01)
2	V DG3L VD (a) Glyphosate	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5204 (Ref. QuPPE-Method, Ref. AppNote 9/2013, GERSTEL)	Không phát hiện (LOD=0.003)
3	VD2U9 VD (a) Chlorpyrifos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.003)
4	VD2PV VD 2,4-D	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
5	VD2PP VD (a) Acephate	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
6	VD2Q6 VD (a) Aldicarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
7	VD2TG VD (a) Azinphos-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
8	VD2S4 VD (a) Azoxystrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
9	VD2QK VD (a) Bentazone	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
10	VD2T4 VD (a) Benzovindiflupyr	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
11	VD2Q7 VD (a) Carbaryl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
12	VD2QD VD (a) Carbendazini	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
13	VD2PY VD (a) Carbofuran	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
14	VD2S6 VD (a) Chlorantraniliprole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
15	VD2ST VD Chlordane	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00196875

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
16	VD2TD VD (a) Clethodim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
17	VD2PD VD (a) Clothianidin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
18	VD2R8 VD (a) Cycloxydim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
19	VD2UA VD Cyfluthrin and beta-cyfluthrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
20	VD2UB VD Cyhalothrin (bao gồm lambda-cyhalothrin)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
21	VD2Q0 VD (a) Cypermethrins (bao gồm alpha- và zeta - cypermethrin)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
22	VD2Q1 VD (a) Cyproconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
23	VD2PE VD (a) Diazinon	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
24	VD2Q2 VD Dicamba	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
25	VD2Q8 VD (a) Difenoconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
26	VD2U0 VD dimethenamid-P	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
27	VD2QN VD Diquat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
28	VD2UR VD Endosulfan	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
29	VD2Q4 VD (a) Ethoprophos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
30	VD2TW VD (a) Fenitrothion	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
31	VD2TY VD (a) Fenpropathrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
32	VD2Q5 VD (a) Flusilazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
33	VD2QH VD (a) Flutriafol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
34	VD2SC VD (a) Fluxapyroxad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
35	VD2TI VD (a) Haloxypop	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
36	VD2TN VD (a) Heptachlor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
37	VD2PG VD Imazamox	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00196875

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
38	VD2SD VD (a) Imazapic	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
39	VD2SV VD (a) Indoxacarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
40	VD2P5 VD (a) Isoxaflutole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
41	VD2SF VD (a) Mesotrione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
42	VD2QV VD (a) Metalaxyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
43	VD2RS VD (a) Methamidophos	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
44	VD2QW VD (a) Methomyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
45	VD2PH VD (a) Novaluron	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
46	VD2PI VD (a) Penthiopyrad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
47	VD2R0 VD (a) Permethrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
48	VD2R1 VD (a) Phorate	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
49	VD2R5 VD (a) Propiconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
50	VD2T1 VD (a) Prothioconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
51	VD2QC VD (a) Pyraclostrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
52	VD2U6 VD (a) Quintozene	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
53	VD2SK VD Spinozad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
54	VD2T3 VD (a) Spirotetramate (Tổng)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
55	VD2SL VD (a) Sulfoxaflor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
56	VD2PB VD (a) Tebuconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
57	VD2QT VD (a) Tebufenozide	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
58	VD2TK VD (a) Trinexapac-ethyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00196875

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 06/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 06/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

